

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 2204/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 12 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2011-2015

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2011-2015 với những nội dung chính sau đây:

1. Mục tiêu của Chương trình:

a) Mục tiêu chung:

- Tiếp tục nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân về tạo, lập, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ;
- Góp phần nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm, dịch vụ của Việt Nam, trong đó ưu tiên hỗ trợ các sản phẩm chiến lược, đặc thù, có tiềm năng xuất khẩu.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Đáp ứng 70% yêu cầu của các doanh nghiệp, tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ về nâng cao nhận thức về sở hữu trí tuệ;
- Đáp ứng 70% yêu cầu của các trường đại học, tổ chức nghiên cứu khoa học, tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ về hướng dẫn, hỗ trợ tạo lập, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ đối với các kết quả nghiên cứu;

- Đáp ứng 70% yêu cầu của các địa phương về hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ đối với các đặc sản của địa phương;
- Đáp ứng 50% yêu cầu về hỗ trợ đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ của các doanh nghiệp có sản phẩm chiến lược, đặc thù, có tiềm năng xuất khẩu tại các nước là thị trường chính và tiềm năng.

2. Nội dung của Chương trình:

a) Tuyên truyền, đào tạo về sở hữu trí tuệ; hỗ trợ quản lý hoạt động sở hữu trí tuệ:

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về sở hữu trí tuệ trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức khác;
- Tổ chức các cuộc hội thảo, các khóa đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về sở hữu trí tuệ cho các đối tượng khác nhau, đặc biệt là các doanh nghiệp, nhà khoa học, cán bộ quản lý hoạt động sở hữu trí tuệ;
- Biên soạn, phát hành tài liệu hướng dẫn về sở hữu trí tuệ;
- Hỗ trợ các cơ quan, đơn vị tổ chức và quản lý hoạt động sở hữu trí tuệ: hướng dẫn xây dựng và thực hiện chiến lược hoạt động sở hữu trí tuệ, hỗ trợ xây dựng và tổ chức các hoạt động sở hữu trí tuệ.

b) Thành lập và đưa vào hoạt động các tổ chức hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ.

c) Hỗ trợ xác lập, khai thác, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân khác của Việt Nam ở trong và ngoài nước:

- Cung cấp thông tin sở hữu trí tuệ phục vụ hoạt động xác lập, khai thác, quản lý, bảo vệ và phát triển giá trị tài sản trí tuệ;
- Hỗ trợ thiết kế, đăng ký bảo hộ, khai thác, quản lý, bảo vệ và phát triển giá trị nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp: thu thập và tra cứu thông tin, thiết kế, đăng ký bảo hộ, quản lý, khai thác, bảo vệ và phát triển giá trị của nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp;
- Hỗ trợ xây dựng, khai thác, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ đối với chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm, dịch vụ của các địa phương;
- Hỗ trợ xác lập, khai thác, áp dụng và bảo vệ tài sản trí tuệ đối với các thành quả sáng tạo khoa học - công nghệ: khuyến khích hoạt động sáng tạo; đưa thông tin sở

hữu trí tuệ áp dụng trong hoạt động nghiên cứu, sáng tạo khoa học - công nghệ; xác lập, khai thác, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ đối với các sản phẩm sáng tạo khoa học - công nghệ;

- Hỗ trợ đăng ký bảo hộ, quản lý, khai thác, bảo vệ và phát triển giá trị của các giống cây trồng mới;

- Hỗ trợ đăng ký bảo hộ, quản lý, khai thác, bảo vệ và phát triển giá trị của phần mềm máy tính và tác phẩm văn học, nghệ thuật và khoa học.

d) Hỗ trợ xây dựng và áp dụng các quy trình quản lý, kết quả, sản phẩm nghiên cứu khoa học nhằm nâng cao giá trị tài sản trí tuệ:

- Hỗ trợ xây dựng, áp dụng các biện pháp, quy trình quản lý các sản phẩm được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ;

- Hỗ trợ áp dụng các kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ mới để quản lý, nâng cao giá trị và khả năng cạnh tranh của các sản phẩm được bảo hộ sở hữu trí tuệ;

đ) Hỗ trợ khai thác thông tin khoa học - công nghệ và sở hữu trí tuệ phục vụ nghiên cứu, triển khai, sản xuất và kinh doanh:

- Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu, sản phẩm thông tin khoa học - công nghệ và sở hữu trí tuệ phục vụ các hoạt động nghiên cứu, triển khai, sản xuất và kinh doanh;

- Tổ chức, hướng dẫn tra cứu, khai thác các nguồn thông tin khoa học - công nghệ và sở hữu trí tuệ;

- Tổ chức dịch vụ cung cấp thông tin khoa học - công nghệ và sở hữu trí tuệ theo yêu cầu của các tổ chức và cá nhân;

- Hỗ trợ khai thác, ứng dụng thông tin khoa học - công nghệ, đặc biệt là thông tin sáng chế phục vụ nghiên cứu, triển khai nhằm tạo ra các công nghệ và sản phẩm mới.

e) Hỗ trợ áp dụng các sáng chế của nước ngoài không được bảo hộ tại Việt Nam phục vụ hoạt động nghiên cứu, triển khai, sản xuất và kinh doanh.

g) Hỗ trợ triển khai các chương trình, hoạt động bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, ngăn chặn các hành vi xâm phạm, sử dụng trái phép các đối tượng sở hữu trí tuệ:

- Hỗ trợ các chương trình, hoạt động đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về bảo đảm thực thi quyền sở hữu trí tuệ cho cán bộ trong hệ thống các cơ quan thực thi quyền sở hữu trí tuệ;

- Hỗ trợ các chương trình, hoạt động phối hợp, trao đổi thông tin, nâng cao năng lực cho hệ thống các cơ quan thực thi quyền sở hữu trí tuệ;

h) Hỗ trợ tổ chức, triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế về xác lập, khai thác, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ: Hỗ trợ các chương trình, hoạt động hợp tác với các tổ chức, cá nhân nước ngoài về đào tạo, trao đổi thông tin, đăng ký xác lập và bảo đảm thực thi quyền sở hữu trí tuệ nhằm nâng cao năng lực và phát triển hệ thống sở hữu trí tuệ của Việt Nam.

Điều 2. Tổ chức thực hiện Chương trình

1. Thời gian thực hiện Chương trình từ năm 2011 đến năm 2015.

2. Kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình:

a) Từ năm 2011 đến năm 2013 triển khai đồng bộ các nội dung của Chương trình;

b) Năm 2013 sơ kết hai năm thực hiện chương trình;

c) Từ năm 2012 đến năm 2015 triển khai theo chiều sâu và diện rộng tất cả các nội dung của Chương trình trên cơ sở đánh giá, rút kinh nghiệm, nhân rộng các kết quả đã đạt được;

d) Năm 2015 tổng kết kết quả thực hiện Chương trình giai đoạn 2011-2015.

3. Cơ quan tổ chức thực hiện Chương trình:

a) Cơ quan chủ trì là Bộ Khoa học và Công nghệ;

b) Cơ quan phối hợp là Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Công thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Y tế, Bộ Tư pháp, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

c) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính của Chương trình.

4. Bộ máy tổ chức thực hiện Chương trình:

a) Ban Chỉ đạo Chương trình do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ thành lập gồm các thành viên là đại diện các Bộ chủ trì, phối hợp tổ chức triển khai Chương